

DIỆN TÍCH PHỤ VÀ MÔI TRƯỜNG CĂN HỘ

PHÒNG XÃ HỘI HỌC ĐÔ THỊ

Để cải tiến chất lượng ở các nhà thiết kế nhiều khi đưa ra những giải pháp khác nhau, hội thảo nhiều nhưng ít đi đến thống nhất. Thiết kế xây dựng là để cho nhân dân sử dụng, nên tốt nhất là dựa trên nguyện vọng của họ.

Ngoài ra, việc điều tra nguyện vọng của đông đảo nhân dân còn giúp hiểu rõ những hậu quả cụ thể về thiết kế mà cho đến nay mới thường được nhận thức trên cảm tính.

Sau diện tích ở, điều quan tâm đầu tiên của các gia đình là có được một khu phụ độc lập.

Về vị trí khu phụ, trên 80% gia đình đều muốn có khu phụ ở phía sau hay phía bên, không thích mỗi lần ra vào phải đi qua nơi bếp, xí tắm chẳng đẹp đẽ gì. Và tốt nhất là về phía bên để có được phòng ở thông cả hai hướng.

Khu phụ không nên quá hẹp. Nhiều gia đình ở khu Trung Tự đã than phiền không dễ xoay chuyển trong bếp, mong muốn bếp rộng hơn độ một viên gạch (tức 20 phân).

Trong khu phụ thì điều quan tâm trước tiên của các gia đình là bếp, khu vệ sinh, kho chứa đồ, bể chứa nước dự trữ, rồi mới đến hiên nội trợ (giặt phơi, phục vụ bếp) ban công, lô gia, tiền phòng.

Tuy hoàn cảnh có khó khăn phải chọn một trong hai : xí tắm là chung nhưng bếp độc lập hay xí tắm riêng nhưng bếp chung; bể nước dự trữ hay bàn giặt, chậu rửa thì đại đa số đều chọn giải pháp thứ nhất.

Ở khu nhà ít tầng, các gia đình đều muốn tránh xây nhà xí công cộng vì khó sử dụng ban đêm và thường kém dọn dẹp, bẩn thỉu nhiều.

65% gia đình muốn đặt kho xếp gần bếp, chỉ có 25% phát biểu là nên đặt gần phòng ngủ 88,5% không muốn có nhiều tủ tường hoặc kho nhỏ phân tán mà thích tập trung lại.

Nếu được một diện tích khoảng 3 -4m² làm chỗ phơi phóng, nghỉ ngơi thì 59,5% muốn tổ chức thành hiên lôgic thụt vào mặt nhà để tránh mưa, chống bức xạ và dễ lợi dụng khai thác, nhưng 10,5% lại thích có ban công để tiện lợi phơi phóng và trồng cây cảnh. Ý kiến chúng tôi là nên tổ chức theo kiểu nửa ban công, nửa lôgia (nghĩa là lôgia thụt vào phía trong độ 80 – 100cm và có phần nhô ra ngoài khoảng 60 – 40cm), 88,4% muốn ban công, lôgia gắn với phòng ở hơn là với bếp, khu vệ sinh.

Riêng về bếp, thì chắn bếp không nên thấp quá; một số gia đình khu Trung tự kê để đựng dầu khi đun nấu. Ống thông khói cần được cải tiến để có thể sử dụng được. Nhân dân khu Trung tự gọi ống thông khói ở đó là vật trang trí, ngay đun bằng dầu hỏa mà lúc tắt hơi dầu cũng xông vào nhà.

Hành lang thì không nên quá hẹp như ở khu Trung tự và nên xây ở phía bên theo hướng Nam.

Trong một cuộc điều tra xã hội học mới đây, phần lớn gia đình đều yêu cầu có vật dắt để đưa xe đạp vào nhà, không muốn để xe đạp ở tầng một vì sợ mát mát. Khu nhà tập thể ở Vinh đã xây cho mỗi gia đình một ô nhỏ ở tầng một để cất xe đạp, nhưng rồi không người trong coi, bị mất cắp nên chẳng ai dùng đến cả. Hiện nay trong ngành xây dựng hình thành quan niệm phổ biến là xe đạp phải dắt vào căn hộ, bất kỳ là ở tầng nào, nhưng lại không thể bảo đảm được diện tích để xe. Cho nên ban ngày thì xe thường để chật hành lang, cản lối đi, gây ra va chạm xích mích giữa xóm giềng, tối thì xếp kín trong phòng ở rất phiền phức. Người có xe máy thì mỗi lần dắt lên, đưa xuống đều khá vất vả.

Nhưng hồi Pháp – Nhật thuộc, giữa lúc đại chiến thứ hai kèm với nạn đói cũng đã thấy tổ chức được những nhà để xe đạp ở tầng một, nhưng xe đạp có người trông và người trông có chỗ ở ngay tại nhà để xe.

Chúng tôi đề nghị nên bố trí nhà gửi xe ở tầng một, có người trông và chỗ ở cho họ. Nếu không thì mười lăm năm nữa, cuộc sống biến đổi, xe máy tăng thêm nhiều, tâm lý lo ngại mất mát bớt đi, đưa xe vào nhà sẽ trở thành một gánh nặng phổ biến cho các gia đình. Và sẽ tương tự như nhiều nước phát triển hiện nay đang thâm thía bài học đã không biết tính trước đến nhu cầu về chỗ để xe ô tô gần nhà ở các gia đình.

Vấn đề là phải có tổ chức đồng bộ. Nếu không cũng sẽ giống như xây lỗ đổ rác từ tầng cao ở các khu nhà nhiều tầng là việc làm tiến bộ, các gia đình hoan nghênh nhưng không ai được sử dụng cả vì đổ rác xuống rồi chẳng có người dọn đi. Gần đây, khi thiết kế, đã có kiến trúc sư muốn bỏ đi. Nhưng ở khu C Kim Liên hiện nay hàng nghìn căn hộ phải thường xuyên có người bung chậu rác dơ dáy đi một hai trăm thước tới thùng rác công cộng ở đường cái, sẵn sàng đóng góp chút tiền thuê nhân công dọn lỗ rác nhưng không hề thấy ai đứng ra tổ chức.

Ở tầng một, ngoài khu vực dành để gửi xe, còn có thể đưa vào một số cơ sở dịch vụ sạch sẽ, ít ồn ào, để vừa thuận tiện cho người ở, vừa đỡ tốn đất đai xây dựng; và còn nên tổ chức sân chơi cho thiếu nhi vì chúng rất thiếu chỗ chơi. Tới 61,7% thiếu nhi ở những căn hộ mới được phân năm 5 qua phải tụ tập vui đùa ngay trong căn hộ, hoặc ở cầu thang hay hành lang chật hẹp.

Ở nhiều khu tập thể, mùa hè, có những ngày mà mong muốn hàng đầu của dân cư đối với nơi ở là có nước dùng. Tại khu Trương Định 30,1% gia đình phải bỏ 61 phút hàng ngày để lấy nước; thiếu nước không những gây lãng phí nhiều thì giờ, làm con người mệt mỏi về thể chất mà còn hay gây tranh giành xích mích cãi lộn ở nơi chờ lấy nước và làm mất vệ sinh vì giặt rửa nhiều ở ngay vòi công cộng.

Còn ở khu Trung Tự, các hộ từ tầng ba trở lên đã phải xách nước vát vả hơn, xách nước nhiều cả ban đêm. Thời gian phải xách nước trong 1 tháng hè bằng thời gian làm việc của 144 cán bộ

Trong một tháng; nếu tính ra tiền thì bằng lãng phí 28.800 đồng mỗi tháng (tính lương tháng mỗi người 200đ,00; điều tra năm 1981).

Nhiều gia đình Hà Nội hiện nay có xu hướng lao động thêm ở gia đình để tăng thu nhập, mong muốn nhà ở có đất tăng giá, có chỗ chăn nuôi gia cầm, cả gia súc nữa, có diện tích sản xuất phụ và cũng đã thường thực hiện những việc đó. Trong giới xây dựng cũng có ý kiến thoả mãn những xu hướng trên.

Trong quá trình phát triển lịch sử của gia đình, của căn hộ, đến một thời kỳ nào đó, sản xuất tách ra khỏi gia đình, khỏi căn hộ. Đó là trường hợp xảy ra phổ biến ở các đô thị nói chung và cả ở thủ đô Hà Nội trước đây.

Những việc kể trên là những hiện tượng nông thôn hóa đô thị, chứng tỏ sự thụt lùi của đô thị và sẽ mất đi vùng với sự phát triển sản xuất ở nông thôn. Thủ đô Hà Nội chủ yếu xây dựng những khu nhà kiên cố, tồn tại lâu dài hàng trăm năm, không thể xây theo những xu hướng nhất thời đó được. Ở đây, không nói tới loại nhà ở do nhân dân bỏ vốn xây dựng và muốn có thêm cả diện tích sản xuất.